

KINH TƯ ĐỒNG TỬ TAM MUỘI

QUYỂN HẠ

Bấy giờ, Tuệ mạng A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn thương xót chúng sinh mà trụ thêm một kiếp hay ít hơn một kiếp nữa. Vì sao? Vì nếu Thế Tôn còn trụ ở đời thì đại sự luôn hiện ra, để các đại sĩ chân thiện thường xuyên qua lại trong Diêm-phù-đề. Chúng sinh chúng con còn bấy nhiêu thời gian ở đây chiêm ngưỡng các Đại Bồ-tát và phụng thờ cúng dường. Lại trong thời gian ấy, kinh điển sẽ được lưu hành rộng rãi, thời gian đó chúng con còn được nghe ý nghĩa pháp Phật. Còn bao nhiêu thời gian, chúng con được thấy Thế Tôn và các đại sĩ hiện hóa đủ sức thần thông. Nếu ngày nay Thế Tôn không trụ ở đời mà nhập Niết-bàn, thì sau khi Thế Tôn diệt độ, chúng sinh chúng con sẽ xa lìa ba việc. Đó là không thấy Phật, không được nghe chánh pháp và không thấy tâm từ ái rộng rãi của các bậc đại sĩ, cũng sẽ không còn được phụng thờ cúng dường; chúng con sẽ bị những mất mát to lớn như vậy.

Sau khi nói xong, Tuệ mạng A-nan buồn thảm, kêu gào thảm thiết, nước mắt đầm đìa, quần quai trên đất giống như cây bị chặt ngã và lại xướng:

–Phật sao sớm xa lìa chúng con. Các Thiện tri thức cũng lại sớm biệt ly chúng con.

Khi ấy, trong chúng có Đại Bồ-tát tên Thiện Tư Nghĩa dùng kệ nói với A-nan:

*A-nan chớ đau
buồn Các hành đều vô
thường
Pháp đời muốn
thường còn Điều này
không thể có.
Nếu nói có các hành*

*Lời ấy không thể có
Các pháp đều trống
không Có sao ông sâu
khổ.*

*Các trí đều là
không Trí Phật cũng
là không Phật còn
không thể đắc Ông âu
sâu làm gì.*

*Ông đừng có
phân biệt Người trí
là phân biệt Các hữu
như hư không*

*Như quáng nắng tưởng
nước. Như thầy ảo thuật hóa*

*Voi, ngựa, xe vân
vân... Vườn rừng các
xóm làng Cây cối các
hoa quả.*

*Thế đế cũng như vậy
Như huyền hóa
không thật Chư Phật và
Thanh văn Cũng vậy có
khác gì.*

Để trả lời Bồ-tát Thiện Tư Nghĩa, A-nan dùng kệ nói:

*Đúng như điều ông
nói Các pháp không có
tướng Thắng pháp tối
thắng này Nay tôi nghe
lần cuối.*

*Làm sao đến
Xá-vệ Họ hỏi tôi
nói sao! A-nan!
Phật ở đâu*

*Mắt trời khi
nào đến? Xưa tôi tới*

nơi này

*Thường thấy Phật
Thế Tôn Nay đến thấy
trống không Đại trí tôi ở
đâu.*

Thiện nam Tịch Tịnh Chuyển dùng kệ nói với Tuệ mạng A-nan:

*Dù ông khóc ức trăm
Việc này khó
có được A-nan, ông
quán kỹ*

*Pháp giới khó thấy
được. Ví như thân cây
chuối Lột từng bẹ bỏ đi*

*Chính giữa không
có lõi Thế pháp cũng như
vậy. Giống như khi trời
mưa Rơi xuống những giọt
nước Nổi bong bóng rồi
mất Các hữu cũng như
thế.*

*Như bọt nước kết
lại Người mắt sáng nhìn
thấy Nhưng nó không có
thật Tướng đời cũng như
vậy. Ví như bóng trong
gương Thế nó không có
thật Tướng ba cõi cũng
thế Người trí chớ khóc
lóc.*

Tuệ mạng A-nan dùng kệ trả lời Bồ-tát Tịch Tịnh:

*Tôi đã biết điều
này Như người trí ông
nói Ba tướng đều vô
thường Trong kinh Đại
tiên nói. Nhưng vô số
trời này Đều khóc rơi
nước mắt Kêu la ở bên*

tôi

*Do đó làm
tôi khổ. Thế Tôn
sắp ra đi*

*Pháp nhãn bỏ
chúng tôi Chúng tôi sẽ
đi đâu*

*Ai cứu giúp
chúng tôi. Nghe chánh
pháp của ai Tịch tĩnh
không ai bằng*

*Tôi sẽ cúng dường ai
Than ôi, Phật khó gặp.*

A-Nan Bấy giờ, Bồ-tát Vô Phan Duyên dùng kệ nói với Tuệ mạng

*A-nan! Hãy đứng dậy
Chỉ quán pháp chớ buồn Pháp
không tự đi đến Cũng không
có ra đi.*

*Ví như Phật có sinh
Chứng Bồ-đề cũng vậy Ví như
Chuyển pháp luân Niết-bàn
cũng như thế.*

*Chư Phật không hề sinh
Cũng không hề bị diệt Trong
chân pháp như thế Vì sao A-
nan khóc.*

*Ông nghe chân lông tôi
Phát ra tiếng như vậy Các
hữu không, tịch tĩnh Bốn việc
của chư Phật.*

Tuệ mạng A-nan dùng kệ nói với Đại Bồ-tát Vô Phan Duyên:

*Không lâu các đại sĩ
Từng vị đi cõi khác Thấy chư
Phật cõi ấy Nói diệu pháp
cam lồ. Ông nghe pháp Phật
đó Với diệu nghĩa thâm sâu
Thấy đồ chúng Phật ấy Và
các vị Bồ-tát.*

*Nay tôi cùng ức trời
Vây quanh mà khóc lóc Thế
Tôn Niết-bàn rồi Thưa ngài,
tôi đi đâu? Ngàn số Ưu-bà-
tắc*

*Nay nghe lời tôi nói
Rất khổ não đau buồn Tôi an
ủi sao đây?*

*Tam Thập Tam, Diệm Ma
Đâu Suất và Tha Hóa*

*Tự Tại và Phạm thiên
Các chư Thiên ấy đến. Làm
sao họ hoan hỷ*

*Sau khi Thích Vương diệt?
Làm sao giảng pháp họ Tôi biện
luận thế nào?*

*Khi chư Thiên hỏi tôi
A-nan! Phật ở đâu Tôi trả
lời thế nào*

*Nhân Ngưu Vương diệt rồi.
Hết thấy các mọi nơi Thâm sâu
Như Lai ở*

*Nơi rừng cây kinh hành
Nay tôi ở chỗ nào?*

*Thiện nam Khai Phu
Thần Thông Đức dùng kệ nói
Tuệ mạng A-nan:*

*Tôi biết rõ hạnh ông
Hoàn toàn trong ba tháng Sẽ
luôn hiện bên ông*

*A-nan! Đừng khóc lóc.
Từ ngàn số Phật khác Tôi
sẽ nói cho ông Chư Phật
nói cho ông*

*Hóa làm thân họ Thích.
Chư Phật có từ bi*

*Vì ông kính thờ Phật
Đương lai ở bên ông*

*A-nan! Đừng khóc nữa!
Các trời và thế gian*

*Ngày nay mà
đau buồn Thì Đại
Giáo Suta
Ẩn tịch không
xuất hiện. Xưa Như Lai*

từng nói Thọ mạng trụ
 ức kiếp Các hành diệt
 từng niệm Tôi được
 nghe từ Phật.

Bấy giờ, Tuệ mạng A-nan ở sau Phật khóc ba lần và nói kệ:

Nơi chúng sinh
 nương tựa Làm mất sáng
 cho đời Đạo sư nhập diệt
 rồi Chúng sinh thành đui
 mù. Thắng vương A-xà-
 thế Nghe lời không lành
 này Đạo sư nhập diệt rồi

Sầu khổ sống sao
 đây! Thắng Nhân nay
 Niết-bàn Các Lực sĩ sau
 này

Như vậy sẽ
 buồn khổ Áu sầu và
 khóc lóc. Sau khi họ
 tập trung Nhìn Đạo
 sư lần cuối

Tâm cung kính tôn
 trọng Đứng cúi mình
 chấp tay. Đủ Trời, Rồng,
 Dạ-xoa Bao khắp năm
 do-tuần Không chỗ nào
 xen hở Loài người không
 chỗ vào. Mưa hoa thơm vì
 diệu Ngập đầy tới đầu gối

Lại mưa các hương
 vụn Cúng dường bậc Tối
 thắng. Nan-đà, Ưu-ba-đà
 Và sáu mươi ức rồng

Đều đến chỗ
 Niết-bàn Nhìn Đạo sư
 lần cuối. Ma-ha Tư-
 bà-luận Rồng lớn Ta-

già-la Hâu-lâu, Mục-
chân-đà Vây quanh cả
trăm ức.

Nổi mây mưa
nước thơm Rưới khắp
đại địa này Giáng mưa
lớn mà đến Nhìn Đạo
sư lần cuối.

Các trời mưa hoa
trời Và mưa nước thơm
sạch Trời rộng đều
cung kính

Cúng dường Phật
Thế Tôn. Long vương A-
nậu-đạt Cùng sáu mươi
câu-chi Mưa những trận
mưa báu Đến bên Ngưu
Nhân Vương. Y-la-bát khóc
lóc

Tu-di-tử đại xà

Để cúng dường
Thế Tôn Phụng thờ Phật
lần cuối. Cả trăm ngàn
các rồng Ưc số na-do-
tha

Nổi mây dấy sấm
chớp Đến chỗ đức Đạo
sư. Tuôn xuống trận mưa
lớn Loại nước thơm
thanh tịnh Cũng là để
cúng dường Nhìn Thế Tôn
lần cuối.

Cả ngàn ức Dạ-
xoa Hoặc trăm na-do-
tha Nghĩ các công đức
Phật

Đều muốn đến
thăm Phật. Lại có Tứ

Thiên vương

*Buồn khóc lóc
ràn rụa Đến bên đức
Đạo sư Nhìn thấy Phật
lần cuối. Thích Đề-ma-
na-dân*

*Có các trời vây
quanh Cả sáu mươi
ba ngàn Đã đến chỗ
Đức Phật. Họ chỉ
mưa hoa trời Mạn-
đà-la vi diệu*

*Và mưa bột chiêm-
đàn Cúng dường bậc Tối
thắng. Tỳ-câu-luy-khố
Phạm*

*Hai Phạm chúng vây
quanh Buồn khóc đến chỗ
Phật Nhìn Như Lai lần
cuối.*

*Đại Oai Lực
Tịnh Cư Hơn trăm ức
chư Thiên Kêu khóc
đến chỗ Phật Vì nay
Phật Niết-bàn. Trăm
số ức chư Thiên Cả
thảy đều buồn khóc
Mời thỉnh đại Đạo sư
Xin trụ thêm một kiếp.
Ma tử đại trí tuệ*

*Tên Ta-đà-ba-ha
Cảm thương đến
chỗ Phật Vì Thắng Tiên
Niết-bàn. Nâng đỡ chân
Thế Tôn Cúi mình cầu
thỉnh Phật Vì thương xót
chúng sinh Thích Vương*

*trụ kiếp nữa. Nếu Thế
Tôn trụ đời*

*Làm đại nhân các
trời Được lợi không thể
bàn Xin Phật trụ kiếp
nữa.*

Đồng tử Vô Phan Duyên dùng kệ nói với tất cả Trời, người, Phạm thiên
vương, thương chủ Ma vương tử:

*Các ông đều không
biết Như trẻ con, khi
vượt Tâm luôn luôn
buông lung Vì sao kêu
khóclóc.*

*Giống như heo
ngủ nghĩ Bỗng thức
không biết gì Khi bị
dao lột xẻ*

*Kinh hãi vội bỏ
chạy. Theo ta thấy cũng
vậy Các người cũng
giống thế Xưa ai không
nghe pháp Vì tham dục
buông lung. Nay đây đèn
trí tuệ*

*Sắp tắt không
còn nữa Phật hiện
còn trên đời*

Người nên tạo nghiệp thiện.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tuệ mạng A-nan và Phú-lâu-na Tu-bồ-đề cùng
Bồ-tát Bất Không Kiến Vương Đồng Tử, Thượng tọa Ca-diếp, Đại
Câu-hy và các Thượng tọa:

- Nay Ta nói với Tỳ-kheo, các ông hãy đưa tay phải cho
Ta. Nghe Thế Tôn nói vậy, các Tỳ-kheo liền thưa:
- Quý thay bạch Thế Tôn!

Khi ấy cả một ngàn Tỳ-kheo mỗi người đều đưa tay phải cho Thế Tôn.
Thế Tôn lại dùng tay trái nắm tất cả tay phải của các Tỳ-kheo. Nắm

xong Thế Tôn lại lấy tay phải cầm tay La-hầu-la và A-nan, di chúc: ông.

–Này các Tỳ-kheo! Nay Ta giao phó A-nan và La-hầu-la cho các

Ngày khi đó bỗng đại chúng òa tiếng khóc to. Tiếng kêu buồn khóc lóc ấy làm chấn động cả trời đất. Tiếng ấy vang khắp cả cõi Phật. Trong lúc La-hầu-la và A-nan đang được giao phó thì trong chúng năm trăm Tỳ-kheo thấy vậy liền xả thân mạng. Vì sao? Vì các Tỳ-kheo ấy

không nỡ nhìn Phật nhập Niết-bàn. Họ nghĩ như vậy: “Thà chúng ta nhập Niết-bàn trước, chớ không nỡ nhìn Ngọn Đèn Lớn của thế gian, Thầy dẫn đường, đấng Đại Từ Bi phụ của thế gian, bậc Thiện tri thức toàn thiện, thương xót chúng sinh thường ban vui cho đời nay sắp nhập diệt. Ta đâu nỡ nhìn”. Vừa lúc đó năm trăm chư Phật trụ riêng cõi của mình đều duỗi tay phải cho Thích Ca Mâu Ni.

Bấy giờ, Thế Tôn lại lấy tay trái cầm tay Thượng tọa A-nan và La-hầu-la đặt trong tay của chư Như Lai ấy và nói kệ:

*Đây La-hầu
con Ta A-nan thị
giả Ta*

*Nay ở trước chư
Phật Ta giao hai
người này. Vào cuối
đêm hôm nay Ta sẽ
nhập Niết-bàn Không
còn thấy Tanũa*

*Trời, rộng, người
vân vân... Không còn chỗ
nương tựa Cứu hộ và
thương xót*

*Chỉ có chư Thế
Tôn Từ bi không
nghĩ bàn. Ta thấy các
thế gian*

*Vô lượng không thể
bàn Nay không thấy
chúng sinh Thì ta sống*

cho ai.

*Vô lượng ngàn số
kiếp Giống như cát sông
Hằng Với số kiếp như
vậy*

*Sống vì một
chúng sinh. Ta đã làm
lợi ích*

*Cho người tâm
kính tín Còn ai không
tín tâm Ưc Phật không
thể dạy.*

Lúc đó, năm trăm chư Phật đồng thanh nói kệ:

Ngài làm lợi chúng sinh

*Và Phật sự đã
xong Hiện đủ các thần
thông*

*Đánh trống Đại
Pháp rồi. Làm sung mãn
chúng sinh Như mây mưa
thấm đất Rút tên độc
chúng sinh Đại tiên nhân
họ Thích.*

Bấy giờ, Tuệ mạng A-nan, La-hầu-la quỳ gối sát đất dùng kệ thưa
chư Phật ấy:

*Xin Đại Trượng
Phu thỉnh Để Phật trụ
một kiếp*

*Nhờ oai đức của Phật
Bậc Nhất Thiết Kiến
Nhân. Bậc Nhị túc Tối
Thắng*

*Đại trí trụ nơi đời
Có nhiều chúng sinh
tin Được lợi không nghĩ
bàn.*

*Khiến Trời, Người tăng
trưởng A-tu-la suy giảm
Thanh văn và Bồ-
tát Nhiều không thể nghĩ
bàn.*

Lúc này, năm trăm chư Phật ấy nói với Tuệ mạng A-nan và La-hầu-la:

–Này các thiện nam! Các ông chớ quá buồn khóc, chớ quá âu sầu, vì bản tánh là như vậy, pháp đã tận là như vậy, chân thật như vậy, các hành như vậy, tất cả pháp hữu vi, tất cả tác pháp, tất cả pháp thế đều như vậy, chấm dứt là như vậy, chỉ có bỏ thân mạng hành hạnh Như Lai mới là vô lượng. Vì pháp thế đế là như vậy, không được tự tại. Như Lai là pháp thân, chẳng phải thân hữu vi, không có pháp nào trụ ở đời. Các ông không nên thỉnh xin Như Lai trụ ở đời.

Này các thiện nam! Các ông đừng đến cõi Phật của Ta. Vì Thích Ca Như Lai ngay đây sẽ duỗi tay phải ra phóng ánh sáng. Ánh sáng đó chiếu sáng khắp cõi của Ta. Sau khi nơi đó chiếu sáng, các ông trở lại thấy Thích Ca Phật đang đứng trước các ông nói pháp. Cho nên các ông đừng quá âu sầu như thế.

Bấy giờ, Thế Tôn nhập vào Tam-muội. Sau khi trụ trong Tam-muội, Thế Tôn liền duỗi tay phải ra, trong bàn tay phải cho đến đầu ngón tay cái. Còn tay trái, các phần của thân cho đến ngàn nan hoa ở trong tướng chân, tướng lưới báu mềm mại trong tay chân, móng màu đồng đỏ và giữa ngón tay có những vân quý báu đẹp đẽ, tất cả đều phóng ra trăm ngàn ức ánh sáng. Mỗi ánh sáng hóa trăm ngàn ức hoa sen. Mỗi đài hoa hóa trăm ngàn ức cao tòa sư tử. Trên mỗi tòa hiện một Đức Phật đang ngồi. Mỗi hóa Phật giáo hóa vô lượng trăm ngàn ức chúng sinh. Trong số đó có vị đặc lậu tận, hoặc có vị đặc ly dục địa. Trong tất cả tướng tốt phát ra ánh sáng như thế, sự tướng đều như vậy. Giữa rốn và tướng âm mã tàng, giữa mặt và hàng lông mi cũng như vậy.

Khi ấy, từ trên đỉnh đầu Thế Tôn phóng ra trăm ngàn ánh sáng. Mỗi ánh sáng hóa trăm ngàn ức hoa sen. Mỗi đài hoa hóa trăm ngàn cao tòa sư tử. Trên mỗi tòa hóa một Đức Phật đang giảng pháp vi diệu. Chư Như Lai ấy không giảng nói pháp nào khác cả, chỉ giảng nói Bồ-tát Nhật Tạng Tu-đa-la và chương cú Đà-la-ni hoặc giảng rõ ba luân thanh tịnh, các lực, pháp vô sở úy của Như Lai. Nhờ pháp

môn này mà mỗi hóa Phật nói mỗi pháp, làm thanh tịnh vô lượng vô biên chúng sinh trụ vào địa Bất Thoái chuyển, hưởng lên ngôi Bồ-đề vô thượng.

Khi ấy, ở giữa Ta-la Song thọ, Như Lai nằm trên giường sư tử, hông nghiêng bên phải, hóa một Đức Phật cũng nằm nghiêng bên phải. Sau khi hóa xong, Đức Phật đích thân đi vào đại địa ngục Hoạt. Đến đó, từ thân tướng của Ngài phóng ra ánh sáng chiếu khắp cả địa ngục Hoạt và sau khi dùng ánh sáng chiếu đại địa ngục Hoạt rồi, Thế Tôn nói kệ:

*Vô số chúng sinh
chết Luôn trở lại ngục
Hoạt Không bỏ tư
tưởng ấy Nên sinh các
khổ não. Có Thánh
nhân ra đời Thế Tôn
làm ánh sáng*

Giảng nói các chánh pháp

*Diệt trừ các
khổ não. Vô vi cũng
vô tận*

*Vô diệt cũng
vô hành Ai hiểu
được như vậy*

Không rơi vào đường ác.

Sau khi Như Lai nói kệ, trong khoảng sát-na có ba mươi ức chúng sinh đang chịu khổ não trong địa ngục Hoạt, liền được bỏ thân mạng sinh lên cõi trời Ba Mươi Ba. Đến cõi trời Ba Mươi Ba Thế Tôn nói lại kệ này. Nhờ thần lực của Phật nên âm thanh vang khắp tất cả các đại địa ngục. Vô lượng trăm ngàn ức chúng sinh trong cõi địa ngục được bỏ thân sinh lên cung trời Đâu-suất-đà. Sau khi sinh lên cõi trời ấy, hết thấy chúng sinh đều nhớ lại những giáo pháp đã được nghe trước đây và chứng đắc quả A-na-hàm. Các vị trời ấy đã đắc pháp rồi, chứng quả, nhập vào các pháp và cùng nhau nói kệ:

*Ví như đường
hoang rộng Có chủ buôn
trí tuệ*

*Cứu thoát nhiều
chúng sinh Bị giặc và ác
thú.*

*Thế Tôn cũng như
vậy Là chủ buôn Vô
thượng*

*Cứu thoát muôn
chúng sinh Bị trôi trong
sinh tử.*

*Chúng ta nương tựa
Phật Đại chủ buôn
Quang Minh Có lòng
thương xótta*

*Cứu thoát các khổ
não. Chúng ta nương tựa
pháp Bản thân ta đã
chứng Chúng ta nương
tựa Tăng Công đức khó
nghĩ bàn.*

Thế rồi, Đức Thế Tôn dùng ánh sáng mát dịu chiếu khắp địa ngục A-tỳ để trừ diệt những nóng bức khổ não và làm thành tựu ngàn ức pháp, để tất cả đều được an vui, thương xót và làm lợi ích cho tất cả chúng sinh, an ủi hòa nhã, thương xót, vui vẻ, giáo hóa chúng sinh

nhập vào ba môn Không: Vô tướng, Vô tác và Vô nguyện, rồi dùng kệ nói với chúng sinh ở địa ngục ấy:

*Pháp không và vô
tướng Không sinh cũng
không diệt Nếu ai hiểu
pháp đó*

Thì thoát khỏi đường ác.

Bấy giờ, có tám trăm ngàn chúng đều được nghe kệ. Bài kệ này được nói ra ba đời mà không bị trở ngại. Các pháp này được chia thành một trăm ngàn loại. Một khi đã lọt vào tai rồi thì làm cho thanh tịnh vi diệu và bỏ thân đại địa ngục A-tỳ sinh lên cung trời Tha Hóa Tự Tại.

Ở cung trời Phạm thiên, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Chúng sinh rất an
lạc Không có các khổ
nã Với danh tướng đã
nói Và các tướng điên
đảo. Người mạnh nên
xả bỏ Thoát khỏi các
khổ nã Các tướng đều
điên đảo Và chấp tướng
vô sắc. Ba cõi có gì vui*

*Luôn luôn bị luân
hồi Chết rồi sống trở
lại Khổ tăng trưởng liên
tục. Ai dùng trí biết
không*

*Cũng không vướng vào
không Tức là người biết
không Không chấp chỗ biết
không. Đã biết nghĩa pháp
này*

*Cũng không có
bản ngã Ngã đã không
có rồi*

*Ở đây có gì
khổ. Không là pháp
vô vi*

*Tướng cũng không
thể đắc Ai hiểu biết vô
ngã*

Chính là chân Phật tử.

Lúc này, năm trăm ngàn ức chúng sinh, sinh ra nơi nào cũng đều đắc diệu quả thiên tiên vô lậu, liền nhớ lại kiếp trước mình bị khổ trong địa ngục. Lại nhớ đến công đức cao thượng của Như Lai, biết báo ân Phật nên nhập diệt trước, lại không nỡ nhìn Như Lai nhập Niết-bàn. Sau khi đắc quả, các vị trời đồng thanh nói kệ:

*Chúng con không nỡ nhìn Đại
từ Điều Ngự Trượng Phu nhập Niết-
bàn Hãy làm ánh sáng cho chúng
sinh Con không nỡ nhìn, nên diệt
trước.*

Vừa nói xong, các vị trời nhập diệt tại chỗ. Trong khoảng sát-na, Thế Tôn từ cung trời Phạm thiên liền biến mất rồi đến rừng Ta-la Song thọ. Khi ấy Thế Tôn nghĩ như vậy: “Đêm nay Ta nhập Niết-bàn, đây là nhìn chúng sinh lần cuối. Ta hãy làm cho họ vui vẻ để tiêu trừ tất cả khổ, được hưởng an lạc. Ta hãy hiện sức đại thần thông của Như Lai để chúng sinh ấy được vào cửa an ổn, muốn làm sáng rõ Niết-bàn vô dư của Như Lai, vì phù hợp với ý của chư Phật nên hiện thần thông”. Nghĩ vậy xong, Đức Như Lai nằm nghiêng hông bên phải giống như sư tử, không chút gì sợ hãi. Sau khi quán sát tất cả đại chúng khắp mười phương, giống như Đại Long Trượng, Thế Tôn dùng ngón chân cái bên phải chạm đại địa làm phát ra âm thanh lớn, chấn động đủ sáu cách, rung chuyển khắp mười phương, thị hiện ánh sáng vô ngại, không thể nghĩ bàn, chiếu sáng rực rỡ khắp mười phương. Từ các tướng trên thân Như Lai phóng ra ánh sáng lớn. Mỗi lỗ chân lông cũng phát ra Hằng hà sa ánh sáng vi diệu. Mỗi ánh sáng chiếu khắp Hằng hà sa cõi Phật. Ánh sáng không rời nhau mà nhập vào không chút gì trở ngại. Từ mỗi lỗ chân lông lần lượt phóng ra các ánh sáng vi diệu. Như vậy, mỗi lỗ chân lông cứ tuần tự phóng ra ánh sáng và lại chiếu khắp như trước. Lúc ấy, Thế Tôn lại hiện các thần thông. Nhờ thần lực của Phật và sức hộ trì của Phật khiến các chúng sinh được thấy đầy đủ cảnh giới giống như nhìn bằng Phật nhãn. Các chúng sinh trụ vào cõi Phật này đều thấy tất cả cõi Phật, đó là nhờ ánh sáng của Như Lai chiếu.

Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Các ông thấy thế giới phương Đông có thành dài rộng một ngàn do-tuần và trên dưới cũng lớn rộng như thế. Quốc thành này chứa đầy cả trăm ngàn ức vi trần. Các ông đã thấy chưa?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Chúng con đã thấy.

Phật lại dạy:

–Này các Tỳ-kheo! Các ông nghĩ thế nào số vi trần này có nhiều không?

–Thưa Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật dạy:

–Này các Tỳ-kheo! Đối với các pháp mà người nào biết được pháp vô vi nhiều như vậy mà không sinh không diệt, vô lậu vô vi thì người biết ấy cứu thoát chúng sinh ra khỏi đường ác. Ngay khi ấy có ba mươi ức chúng sinh đã nghe pháp được đắc quả A-na-hàm. Sau khi được đắc quả, tất cả đồng thanh nói kệ:

Pháp vô vi vô tận

*Vô lậu cũng không
diệt Biết Thánh pháp như
thế Chúng con chứng tịch
diệt. Nếu biết được như
vậy*

Là thật biết các căn

*Vì thương xót chúng
sinh Thị hiện pháp nhân
duyên. Như Lai dạy
chúng con Nhỏ trừ mũi
tên độc*

*Nhất Thiết Trí ban
vui Rồi cùng vào Niết-
bàn. Đuốc trí cháy
nhanh quá Mắt trí sắp
diệt mất*

*Bị muôn khổ
hành hạ Ra khỏi địa
ngục Hoạt. Thầy thuốc
giỏi nhỏ tên Trị bệnh*

cho chúng sinh

*Cứu độ vô số
chúng Không còn nơi
đường ác.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đứng trên thành địa ngục Hắc Thăng phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp cả đại địa ngục ấy, cứu vớt vô lượng chúng sinh ở đó rồi đưa lên trời. Ở địa ngục Đại Nhiệt Nảo và địa ngục Nhiệt Nảo cũng vậy. Đại địa ngục Kiếu Hoán - địa ngục Kiếu Hoán, đại địa ngục Chúng Hợp - địa ngục Chúng Hợp, Ngài cứu vô lượng chúng sinh ở các cõi ấy đặt vào cõi thiện và đạo Niết-bàn. Thế Tôn lại dùng ánh sáng màu vàng ròng chiếu tám đại địa ngục. Nhờ sức ánh sáng ấy làm cho chúng sinh xúc chạm vào thân tâm an lạc, khắp thân thể được thấm nhuần, thân tâm hoan hỷ, khổ não đều tiêu trừ, mắt thấy đến đâu niềm vui đến đó. Do từ bi sinh ra mà làm cho thân an ổn như vậy. Sau khi ánh sáng chiếu khắp đại địa ngục thì diệt trừ được hết sự nóng khổ, được thư thái nhẹ nhàng. Tất cả chúng sinh trong đại địa ngục, nếu ai bị thiêu đốt cháy rục thì làm cho họ được an ổn. Từ các lỗ chân lông theo thứ lớp, Phật phóng ra ánh sáng như vậy.

Lúc này, Thế Tôn dùng ánh sáng lớn che khắp tất cả vô số chúng sinh khiến tâm họ thư thái, thọ nhận pháp khí và đầy đủ vô lượng trăm ngàn công đức. Bằng lời vi diệu mà nói kệ:

*Ta cho đời an
lạc Giải thoát các
ưu khổ Bị các khổ
hành hạ*

*Thị hiện đạo
Niết-bàn. Các pháp
mà ta nói Tịch tĩnh,
lạc, vô úy Ai biết
pháp như thế*

*Không đọa vào
đường ác. Ai quy y Đức
Phật*

*Người đó được
lợi lớn Qua trăm ngàn
ức kiếp Không còn bị*

cáckhở.

Như Lai nói kệ xong, trong khoảng sát-na, có chúng Tỳ-kheo và chúng sinh nhiều hơn số trước. Lại có vô lượng vô biên chư Phật nằm trên giường sư tử nghiêng hông bên phải. Chư Thế Tôn ấy ra khỏi giường sư tử rồi trở lại thị hiện thân thông. Lúc ấy, bốn bộ chúng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chư Phật này trong khoảng sát-na nhập Niết-bàn và hiện thân thông giống như Thế Tôn đã hiện hôm nay.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Chư Phật ấy đồng một danh hiệu là Thích Ca Mâu Ni đều nằm trên giường sư tử giữa cây Song thọ rừng Ta-la nơi vùng đất Lực sĩ. Vào cuối đêm nay sẽ nhập Niết-bàn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói khắp các Tỳ-kheo ở mười phương: Nam - Tây Nam, phương Bắc - Tây Bắc, phương Bắc - Đông Bắc, phương Đông - Đông Nam và hai phương trên dưới:

–Này các Tỳ-kheo! Các ông thấy vô lượng vô biên chư Phật Thế Tôn ở phương Đông chứng đắc Bồ-đề vô thượng không?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Chúng con đã thấy. Chúng con thấy bằng Thế đế chứ chẳng phải dùng Đệ nhất nghĩa đế.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Ví như vi trần đầy khắp bốn thiên hạ, từ nền Kim cang cho đến cung trời Phạm thiên. Này các Tỳ-kheo! Ý các ông thế nào? Có người nào biết số đó không? Nếu dùng ví dụ thì có thể biết số đó không?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không. Không thể biết được.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Ví như vi trần mà trên đây đã ví dụ, vậy bốn thiên hạ thế giới, trăm ngàn ức thế giới đều chứa đầy vi trần - thì này các Tỳ-kheo, tất cả vi trần như vi trần ấy, Ta dùng nhục nhãn đều thấy tất cả. Chư Phật Thế Tôn ở thế giới này trụ tại phương Đông, mỗi bước trên mặt đất chỉ dùng nhục nhãn không ngăn ngại, không phân biệt thì thấy thế giới trước mặt như đã nói vừa rồi. Như vậy phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc trên dưới cũng như vậy.

Này các Tỳ-kheo! Ví như các thế giới trong bốn thiên hạ có trăm ngàn ức vi trần đầy khắp, từ nền Kim cang cho đến cung trời Phạm thiên. Mỗi phương có bao nhiêu vi trần thì có bao nhiêu chư Phật Thế Tôn. Ở mỗi phương, Ta đều thấy chư Thế Tôn ấy ngồi nơi đạo tràng. Có vị đã ngồi hoặc mới ngồi. Hết thấy chư Phật Thế Tôn ấy đồng một danh hiệu Thích Ca Mâu Ni. Như vậy, có vô lượng chư Phật đồng một danh hiệu Phật Nhiên Đăng. Ta thấy có chư Phật Thế Tôn với danh tiếng hơn tất cả mà cũng đồng hiệu. Như vậy tất cả chư Phật đồng danh hiệu Liên Hoa Thượng, cũng như chư Phật trên đồng một danh hiệu. Những vị danh xưng trên đồng một danh hiệu như danh hiệu Phật Câu-lưu-tôn, đồng một danh hiệu Phật Câu-na-hàm, đồng một danh hiệu Phật Ca-diếp. Như vậy các Đức Phật đồng một danh hiệu, ở đây ta đều thấy rõ. Đối với thế gian ta đã đắc tối thắng, pháp vi diệu, pháp vô cực. Nếu ai khen ngợi danh hiệu đó đều được căn lành, những danh hiệu của chư Phật đó nhiều vô lượng như vậy. Ở đây, Ta đều thấy rõ chư Phật Thế Tôn ấy. Như vậy hết thấy danh hiệu hiện tại ở thế gian như có vị nhập vào Niết-bàn vô dư, có vị còn trụ ở đời đang chuyển pháp luân, ở đây Ta đều thấy rõ. Với nhục nhãn vô ngại của Ta đều thấy được như trước mắt.

Này các Tỳ-kheo! Như Lai lại siêu việt hơn sự hiểu biết ấy. Sự hiểu biết siêu việt không thể nghĩ bàn, lại vô lượng vô biên sự không nghĩ bàn. Lại có vô lượng vô biên những tri kiến vô lượng ấy.

Này các Tỳ-kheo! Vì nghĩa đó mà Như Lai có vô biên tri kiến. Như vậy, vô biên không thể tính đếm được. Vậy không thể tính đếm, không thể nghĩ bàn, chỉ dùng nhục nhãn còn thấy, huống gì dùng hết trí pháp của chư Phật.

Này các Tỳ-kheo! Ví như tất cả chúng sinh tại gia hay xuất gia trong cõi này. Giả sử họ đều chứng Bồ-đề vô thượng, đầy đủ mười lực, bốn vô sở úy. Chư Thế Tôn ấy được một thiện nam đem bốn món cúng dường thờ phụng, tôn trọng, cung kính dư một kiếp. Những vật cụ, những sự trang nghiêm nhiều vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn. Lại có thiện nam, thiện nữ có lòng tin vào những pháp môn mà hết thấy chư Phật đã nói ra cho Ta hiển hiện, thậm chí chỉ trong một niệm sinh tư tưởng chân chánh không có tâm nghi ngờ thì công đức của người khi phát tâm gần bằng công đức của chư Như Lai, lại vượt hơn tất cả chúng sinh trong ba ngàn đại thiên thế giới, chứng đắc Nhất Thiết Trí của chư Phật. Trải qua nhiều kiếp cúng dường đạt được phước đức tuy nhiều

nhưng không bằng người chỉ trong một niệm mà có lòng tin pháp môn này. Nếu có Bồ-tát tin trí này thì vị ấy gần chứng Bồ-đề vô thượng.

Khi Thế Tôn nói công đức của nhục nhãn này thì có sáu mươi hai ức chúng sinh hồi hướng lên ngôi Bồ-đề vô thượng lại sinh thoái tâm. Vì sao? Vì Bồ-đề vô thượng của Phật khó chứng đắc. Ở đây chúng ta chỉ diệt tận các khổ chứng quả lậu tận. Lại có vô lượng vô biên chúng sinh trụ ở học địa. Lại có mười na-do-tha Bồ-tát thành tựu sự phát tâm Bồ-đề đầu tiên. Có ba mươi hai ức Bồ-tát đắc pháp nhãn Vô sinh. Khi ấy Ma vương Ba-tuần sưng sốt khổ não khóc giàn giụa thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con làm gì để Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác sớm nhập Niết-bàn làm cho vô lượng vô biên chúng sinh ra khỏi cảnh giới của con. Bạch Thế Tôn! Nay mặt trời sáng phương Đông chưa xuất hiện. Những Phật sự đã làm trụ một kiếp hay gồm một kiếp cũng chưa có thể hơn sự lợi ích độ thoát số chúng sinh này. Đó là làm cho họ trụ vào đạo Niết-bàn. Ngày nay, Như Lai làm cho cảnh giới của con đều trống không.

Sau khi ma Ba-tuần nói vậy, Đức Phật dạy:

–Các người chớ khóc lóc. Nay Ba-tuần! Người còn có những kẻ không làm việc thiện và không có lòng tin. Đó là bạn bè của người đang ở trong cảnh giới của người. Người là bạn của chúng. Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng móng tay lấy bụi trên mặt đất rồi nói với Ba-tuần:

–Này Ba-tuần! Ý người thế nào? Bụi trên móng tay Ta nhiều hay là bụi trên mặt đất nhiều?

Như Lai vừa nói xong, Ba-tuần thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bụi trên móng tay rất ít, không đáng nói. Ba-tuần thưa xong, Phật dạy:

–Ví như bụi đất trên móng tay rất ít. Chúng sinh mà Phật độ nhập Niết-bàn lại ít hơn bụi đất trên móng tay này. Ví như bụi đất trên đại địa nhiều vô lượng vô biên, chúng sinh trong cảnh giới của người cũng nhiều vô lượng vô biên. Nay Ba-tuần! Người đừng

buồn rầu mà phải hoan hỷ lên. Vì chúng sinh trong cảnh giới của người nhiều như bụi trên mặt đất này. Nay Ba-tuần! Nhưng chúng sinh tự tạo nghiệp bất thiện, cách xa Niết-bàn, chứ chẳng phải do người làm ra. Vì sao? Vì

cõi chúng sinh không có biên vực. Nay Ba-tuần! Người muốn làm gì thì cứ làm. Vào cuối đêm nay, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Nay các Tỳ-kheo! Các ông thấy chư Phật ở thế giới này không? Các Tỳ-kheo thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Chúng con đã thấy.

Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

–Các cõi Phật này nhiều vô lượng. Các ông thấy biết sự trang nghiêm của cõi Phật này không? Có thấy sự trang nghiêm thanh tịnh của các Bồ-tát không? Có thấy sự trang nghiêm của các Thanh văn không?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Chúng con đã thấy.

Phật lại dạy:

–Như Lai đã thấy biết như vậy, gấp bội sự thấy biết ở trên. Lại liễu tri vô lượng hơn đó nữa.

Này các Tỳ-kheo! Giả sử trong một kiếp Ta nói về sự trang nghiêm của cõi Phật như vậy thì Ta thấy thế giới mười phương cũng như vậy. Giả sử một trăm kiếp, ngàn kiếp, ức số kiếp, na-do-tha kiếp, thí dụ gấp bội hay phân biệt nhiều đi nữa cũng không nói hết. Nhưng này các Tỳ-kheo, những việc làm của đấng Đạo sư làm thì Ta đã làm cho Thanh văn rồi, Ta cũng đã nói với tất cả mọi nơi rồi. Ta đã chỉ rõ các pháp nội - ngoại và thị hiện chân tâm cũng đã nói hết. Chư Phật không còn giữ riêng một pháp nào cả. Không có việc gì mà không sáng suốt, thậm chí một cọng cỏ, sợi lông mảy tóc, Ta cũng đều cho. Các Tỳ-kheo! Từ nay trở đi nên tu như pháp, siêng năng tu hành. Ta đã thị hiện Niết-bàn cho các ông. Ta đã nói

đạo Niết-bàn cho các ông rồi và đã thành tựu căn lành cho chúng sinh. Ta được chứng đắc Bồ-đề vô thượng chính là nhờ xưa kia Ta đã tu hành những hạnh rất khổ mà thế gian khó hành, nên ngày nay đối với Đại pháp ấy, các ông nên thọ trì đầy đủ, đừng để chìm mất. Các ông nên tu hạnh như vậy.

Bấy giờ, Thế Tôn hiện đại thần thông, tất cả chư Phật ở mười phương nói pháp và chỗ nói pháp thì chúng sinh ở cõi này đều được nghe biết. Tất cả những lời răn dạy của chư Như Lai ấy làm cho hết thảy giáo pháp mà chúng sinh giữ gìn đều đã chứng tri. Lại có Hằng hà sa chúng sinh trụ vào Tam Chứng Trí. Có mười ức trăm ngàn chúng sinh phát tâm Bồ-đề trụ vào Chánh giác Vô thượng. Có mười trăm ngàn ức na-do-tha chúng sinh trụ vào địa Phật-bích-chi. Còn các chúng sinh khác chứng đắc lậu tận. Lân lượt như vậy vô lượng vô biên a-tăng-kỳ không thể đếm, không thể lường, không nghĩ bàn, có na-do-tha chúng sinh sau khi nghe pháp này đều được lợi ích lớn.

Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Này các Tỳ-kheo! Các ông nên biết không còn bao lâu nữa Ta sẽ Niết-bàn. Các ông nên bảo vệ giữ gìn giáo pháp của Như Lai vì lợi mình và lợi người. Tỳ-kheo các ông nên tu học như vậy.

Sau khi nghe Phật giảng nói kinh này xong, A-nan và Trời, Người, Rồng, A-tu-la, Càn-thát-bà v.v... tất cả thế gian đều đánh lễ phụng hành.

